Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN GDC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0130/2026/GDC/HĐQT/BC

Hà Nội ngày 30 tháng 1 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(6 tháng/năm)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GDC
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 24, TTTM LePARC, Km 1.5 Pháp Vân, công viên Yên Sở, Phường Yên Sở, TP Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 024 7305 9996 Fax: Email:
- Vốn điều lệ: 166.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm sáu mươi sáu tỷ đồng)*
- Mã chứng khoán: GDH
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	396/2025/GDC/ĐHĐCĐ-NQ	22/05/2025	Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 22/05/2025, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các vấn đề sau: - Thông qua Tờ trình số 383/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. - Thông qua Tờ trình số 384/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. - Thông qua Tờ trình số 385/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. - Thông qua Tờ trình số 386/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 và thù lao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát năm 2025. - Thông qua Tờ trình số 387/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025. - Thông qua Tờ trình số 388/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Tờ trình kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên sàn UPCOM.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Thông qua Tờ trình số 389/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng năm 2025. - Thông qua Tờ trình số 390/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Tờ trình thông qua cơ cấu Hội đồng quản trị. - Thông qua Tờ trình số 391/2024/GDC/HĐQT-TTr của Hội đồng quản trị ngày 12/05/2025 về việc: Tờ trình thông qua thay đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn GDC.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Nguyễn Văn Khoa	Chủ tịch HĐQT		
2	Ông: Nguyễn Ngọc Hoàng	Phó Chủ tịch HĐQT		
3	Ông: Hoàng Anh Đức	Thành viên HĐQT		12/05/2025
4	Ông: Hoàng Văn Hải	Thành viên HĐQT độc lập		

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Nguyễn Văn Khoa	4/4	100%	

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Ông: Nguyễn Ngọc Hoàng	4/4	100%	
3	Ông: Hoàng Anh Đức	2/2	100%	
4	Ông: Hoàng Văn Hải	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT thực hiện họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm định hướng, chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty đồng thời giám sát việc triển khai nghị quyết HĐQT của Tổng giám đốc và Ban điều hành một cách kịp thời, thường xuyên, liên tục và đầy đủ; cụ thể:

- Ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được TGĐ & BĐH điều hành hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo TGĐ & BĐH các chủ trương lớn, phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo theo dõi tiến độ;
- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của Công ty thông qua các báo cáo từ Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	15/2025/GDC/HĐQT-NQ	09/01/2025	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 - Thông qua mục tiêu sản xuất kinh doanh Quý I 2025 - Thông qua tờ trình số 14/2025/GDC/BTGĐ-TTr về " Chính sách hợp tác và quản lý đối với	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			các công ty liên quan" - Thông qua tìm kiến đơn vị tư vấn và xây dựng "Chiến lược phát triển của Tập đoàn giai đoạn 2026~2030 - Các công tác khác: - Hoàn thiện cơ chế quản lý tài chính – kế toán, kiểm soát chi phí và hiệu quả hoạt động. - Xây dựng hệ thống đánh giá, phát triển và sử dụng nguồn nhân lực. - Định hướng đầu tư, gia tăng tài sản phục vụ chiến lược phát triển dài hạn. - Triển khai lộ trình IPO và kế hoạch niêm yết cổ phiếu. - Tăng cường kiểm soát, kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro.	
2	304/2025/GDC/HĐQT-NQ	23/07/2025	- Đồng ý triển khai "thí điểm" chương trình góp vốn hợp tác đầu tư dành cho Cán bộ, nhân viên (CBNV), cổ đông của Công ty và Người có liên quan của cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp để phục vụ hoạt động đầu tư các dự án bất động sản của Công ty.	
3	308B/2025/GDC/HĐQT-NQ	27/07/2025	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III năm 2025	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			- Phê duyệt chủ trương lựa chọn đơn vị tư vấn chiến lược phát triển giai đoạn 2026-2030 tầm nhìn 2045 - Thống nhất chủ trương tìm kiếm bổ sung nhân sự cho Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025	
4	1112/2025/GDC/HĐQT-NQ	11/12/2025	- Phê duyệt kết quả xây dựng chiến lược phát triển 2026-2030. Thành lập các ban chuyên trách và chủ trương triển khai chiến lược.	100%
5	1211/2025/GDC/HĐQT-NQ	11/12/2025	- Phê duyệt giao dịch mua sàn văn phòng VP9 – Tầng 9 – Gold Tower	100%
6	3112/2025/GDC/HĐQT-NQ	31/12/2025	- Đồng ý miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát – Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Tập đoàn GDC đối với Bà Trần Ngọc Linh - Thông qua việc bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Ông Lê Hải Đường	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Bạn Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng ban		Kỹ sư kinh tế xây dựng
2	Ông: Vũ Thành Lợi	Thành viên		Kỹ Sư Xây Dựng Cầu Đường
3	Bà: Trần Ngọc Linh	Thành viên		Kỹ sư kinh tế xây dựng

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng ban	4/4	100%	
2	Ông: Vũ Thành Lợi	Thành viên	4/4	100%	
3	Bà: Trần Ngọc Linh	Thành viên	4/4	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT. Ngoài ra, hàng quý Ban kiểm soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính tự lập của Công ty.

Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong năm 2025, Ban kiểm soát còn tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty. Cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc cũng đồng thời là cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị. Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS

Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
	Ông: Nguyễn Ngọc Hoàng	28/10/1978	Quản trị và điều hành doanh nghiệp	

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà: Hoàng Thị Thêu	30/06/1979	Cử nhân quản trị kinh doanh	

VI. Đào tạo về quản trị công *ty:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	**Nguyễn Văn Khoa**		**Chủ tịch HĐQT**	**036070000464 Ngày cấp 24/06/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**1103HH1, 102 Trường Chinh, P Kim Liên, TP Hà Nội 0984 482 089**				**Người nội bộ**
2	Nguyễn Thị Hương Lan			001174000277 Ngày cấp 24/06/2021 Nơi cấp: Cục CS	0904243389 , 1103 HH1 chung cư 102 Trường Chinh				Vợ
3	Nguyễn Văn Hựu			Đã mất	Đã mất				Bố đẻ
4	Nguyễn Thị Hựu			Không có	Già yếu không có cccd - ở Nam Định				Mẹ đẻ
5	Nguyễn Văn Lý			001040004603	0866581906 - 409 N6C				Bố vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Ngày cấp 21/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	KĐT Trung Hoà				
6	Nguyễn Thị Minh			025152001286 Ngày cấp 21/04/2024 Nơi cấp: Cục CS	0929969109 - 409 N6C KĐT Trung Hoà				Mẹ vợ
7	Nguyễn Hải Anh			031076000900 Ngày cấp 12/06/2021 Nơi cấp: Cục CS	0969500483 - 1103 HH1 chung cư 102 Trường Chinh				Con gái
8	Nguyễn Đăng Khôi			001084037305 Ngày cấp 21/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	0868368918 - 1103 HH1 chung cư 102 Trường Chinh				Con trai
9	Nguyễn Văn Hồng			001183005806 Ngày cấp	Xóm 8, Hải Minh, Hải Hậu, Nam				Anh trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				02/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	Định SĐT: 0984387037				
10	Nguyễn Văn Tiến			001182029815 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 8, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0914362758				Anh trai
11	Nguyễn Thị Loan			001303011852 Ngày cấp 21/06/2024 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 9, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0922338412				Chị gái
12	Nguyễn Thị Phượng			001208033092 Ngày cấp 26/09/2022 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 4, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0943245836				Chị gái
13	Nguyễn Thị Hảo			036064020841 Ngày cấp 29/05/2021	Xóm 4, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định				Em gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: Cục CS	SĐT: 0978385103				
14	Phạm Quang Hòa			036066003014 Ngày cấp 10/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 9, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0922338412				Anh rể
15	Vũ Văn Xuân			036157000930 Ngày cấp 07/10/2022 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 4, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0943245836				Anh rể
16	Lương Thị Luyến			036159004399 Ngày cấp 07/02/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 8, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0866185476				Chị dâu
17	Hoàng Thị Hồng			036171006145 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục	Xóm 8, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT:				Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				CS	0343322298				
18	Vũ Văn Chiến			036054000370 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 4, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0944221498				Em rể
19	**Nguyễn Ngọc Hoàng**		**Phó Chủ tịch HĐQT**	**033078000042 Ngày cấp 04/12/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Ch 0402 Tầng 4 Tòa SP số 47 Nguyễn Tuân, P Thanh Xuân, TP Hà Nội 0912289548**				**Người nội bộ**
20	Đào Thị Hoài			034181000078 Ngày cấp 19/05/2024 Nơi cấp: Cục CS	0949052634 /Hà Nội				Vợ
21	Nguyễn Ngọc Anh			001307011022 Ngày cấp 04/02/2022	0982161548 /Hà Nội				Con gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: Cục CS					
22	Nguyễn Ngọc Huy			001214023018	/Hà Nội				Con trai
23	Nguyễn Ngọc Tấn			Đã mất	Đã mất/				Bố đẻ
24	Phạn Thị Chung			033152001445 Ngày cấp 08/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0344478012 / Hưng Yên				Mẹ đẻ
25	Đào Quang Bằng			034059000542 Ngày cấp 18/11/2024 Nơi cấp: Cục CS	0912027205 /Hà Nội				Bố vợ
26	Nguyễn Thị Mến			034164011237 Ngày cấp 09/06/2023 Nơi cấp: Cục CS	0912027250 /Hà Nội				Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
27	Nguyễn Thị Hiền			033176011960 Ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0987711886 /Hà Nội				Chị gái
28	Vũ Mạnh Cường			030082019722 Ngày cấp 16/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	0913008529 /Hà Nội				Anh rể
29	Nguyễn Thị Hà			033180009341 Ngày cấp 01/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	0935389425 /Nha Trang				Em gái
30	Nguyễn Đức Hải			030082019722 Ngày cấp 16/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	0946830145 /Nha Trang				Em rể
31	Nguyễn Ngọc			033082001650	0914568883				Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Hán			Ngày cấp 07/11/2022 Nơi cấp: Cục CS	/Hà Nội				
32	Đặng Thị Uyên			033183001763 Ngày cấp 23/03/2024 Nơi cấp: Cục CS	0336661583 /Hà Nội				Em dâu
33	Đào Quang Trọng			034179004613 Ngày cấp: 09/05/2023 Nơi cấp: Cục CS	0946502105 / Thái Bình				Em vợ
34	Đào Thị Thu Hiền			034077004990 Ngày cấp 17/10/2024 Nơi cấp: Cục CS	0913541020 / Thái Bình				Em vợ
35	**Hoàng Anh Đức**		**Thành viên HĐQT**	**027080001949 Ngày cấp 10/04/2021**	**16/466/82 NGÔ GIA TỰ - TỔ**				**Người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: Cục CS	**15, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội 0988 394 986**				
36	Nguyễn Thị Ngọc			001182018615 Ngày cấp 10/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội				vợ
37	Nguyễn Văn Lưu			027046000022 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội				Bố đẻ
38	Hoàng Thị Sáu			Đã mất	**Đã mất**				Mẹ đẻ
39	Nguyễn Thị Hoa			024175016438 Ngày cấp 14/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	SN8 Ngõ 71/ Đức Giang - Long Biên - Hà Nội				Chị Gái
40	Nguyễn Danh Chinh			Đã mất	**Đã mất**				Bố vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
41	Nguyễn Thị Thái			001154002442 Ngày cấp 25/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm chùa - Chu minh - Ba Vì - Hà Nội				Mẹ vợ
42	Nguyễn Danh Chiến			001078020053 Ngày cấp 27/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm chùa - Chu minh - Ba Vì - Hà Nội				Anh vợ
43	Nguyễn Danh Tuân			001080010701 Ngày cấp 03/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm chùa - Chu minh - Ba Vì - Hà Nội				Anh vợ
44	Hoàng Ngọc Anh			001309012801 Ngày cấp 04/12/2023 Nơi cấp: Cục CS	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội				Con ruột
45	Hoàng Đức Minh			001214038994 6 Ngày cấp 22/08/2024 Nơi cấp: Cục CS	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội				Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
46	Hoàng Minh Khang			001218007401 Ngày cấp 21/08/2024 Nơi cấp: Cục CS	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội				Con ruột
47	**Hoàng Văn Hải**		**Thành viên HĐQT độc lập**	**040066001867 Ngày cấp 10/04/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Số 12, ngõ 130 Trần Tử Bình, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội. 0983 288 119**				**Người nội bộ**
48	Hoàng Xuân Sanh			Đã mất					Bố đẻ
49	Hồ Thị Trọng			180498166 Ngày cấp 13/04/2016 Công an Nghệ An	Nghệ An SĐT:02383 536685				Mẹ đẻ
50	Hoàng Văn Khánh			180498166 Ngày cấp 20/05/2013 Công an Nghệ	Nghệ An SĐT:02383 536685				Anh ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				An					
51	Hoàng Thị Hường			181365043 Ngày cấp 21/05/2018 Công an Nghệ An	Nghệ An SĐT:02383 536685				Chị gái
52	Hoàng Văn Dương			12309273 Ngày cấp 08/03/2007 Công an Hà Nội	Hà Nội SĐT: 0919779454				Em trai
53	Hoàng Văn Bằng			040072000004 Ngày cấp 28/11/2012 Công an Hà Nội	Hà Nội SĐT:02438 89357				Em trai
54	Hoàng Văn Long			012733242 Ngày cấp 19/08/2008 Công an Hà Nội	Hà Nội SĐT:02438 89357				Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
55	Nguyễn Thị Tuyết			040173000110 Ngày cấp 08/04/2016 Công an Hà Nội	Số 12, ngõ 130 Trần Tử Bình, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, TP Hà Nội SĐT: 0931686566				Vợ
56	Hoàng Minh Đức			013142086 Ngày cấp 10/02/2009 Công an Hà Nội	Số 12, ngõ 130 Trần Tử Bình, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, TP Hà Nội SĐT: 0931685433				Con trai
57	Hoàng Minh Khôi			001203021674 Ngày cấp 19/04/2018 Công an Hà Nội	Số 12, ngõ 130 Trần Tử Bình, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, TP Hà Nội SĐT:09316 17124				Con trai
58	***Nguyễn Thị Thu Hiền***		**Trưởng Ban Kiểm**	**019176000320 Ngày cấp 10/07/2021**	**P203 Nhà N4 Chung cư Đồng**				**Người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
			soát	**Nơi cấp: Cục CS**	**Tầu, phường Hoàng Mai, TP. Hà Nội 0984 516 116**				
59	Nguyễn Anh Toàn			042077006630 Ngày cấp 10/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	0942812288 Hà Nội				Chồng
60	Nguyễn Huy Lương			042047003660 Ngày cấp 09/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	0912128948 Hà Tĩnh				Bố chồng
61	Phan Thị Thảo Nguyên			042143003110 Ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0815816666 Hà Tĩnh				Mẹ chồng
62	Nguyễn Thị			042176000835	0916627686				Chị chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Thúy Nga			Ngày cấp 25/03/2021 Nơi cấp: Cục CS	Hà Tĩnh				
63	Nguyễn Huy Thắng			042080008989 Ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0913294001 Hà Tĩnh				Em chồng
64	Trần Thanh Nga			042192001074 Ngày cấp 02/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	0888816699 Hà tĩnh				Em dâu
65	Nguyễn Trọng Phụng			006039001225 Ngày cấp 25/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	Không có				Bố đẻ
66	Nguyễn Thị Thủy			19174000885 Ngày cấp	0977254079 Thái Nguyên				Chi gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				03/04/2021 Nơi cấp: Cục CS					
67	Nguyễn Thị Thu Hường			19177005439 Ngày cấp 07/10/2022 Nơi cấp: Cục CS	0987227772 Thái Nguyên				Em gái
68	Nguyễn Văn Hưng			25077009453 Ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	382212399 Bắc Kạn				Em rể
69	Nguyễn Huy Gia Bảo			042204000071 Ngày cấp 31/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0816258889 Hà Nội				Con trai
70	Nguyễn Huy Gia Huy			019211009203					Con trai
71	**Vũ Thành**		**Thành viên Ban**	**036089018763**	**Thôn Tự khoát, Xã**				

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
	Lợi		**kiểm soát**	**Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Thanh Trì, TP Hà Nội 0971 988 869**				
72	Nguyễn Thị Thúy			036190022019 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: Cục CS	Ngũ Hiệp-Thanh Trì-Hà Nội SĐT: 0961288869				Vợ
73	Vũ Kiều Trang			036315005156 Ngày cấp 26/09/2024 Nơi cấp: Cục CS	Ngũ Hiệp-Thanh Trì-Hà Nội				Con gái
74	Vũ Việt Khôi			036220000525	Ngũ Hiệp-Thanh Trì-Hà Nội				Con trai
75	Vũ Đình Toàn			Đã mất					Bố đẻ
76	Phạm Thị Nhung			036153010779 Ngày cấp	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định				Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				14/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	'SĐT: 0356113765				
77	Nguyễn Tiến Đạt			036057011892 Ngày cấp 02/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0364946827				Bố vợ
78	Phạm Thị Hoa			036159011040 Ngày cấp 21/06/2021 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0967109197				Mẹ vợ
79	Vũ Đình Thắng			036075010839 Ngày cấp 08/05/2022 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0984655675				*Anh Trai*
80	Vũ Thị Hồng			036180016301 Ngày cấp 02/07/2021	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT:				Chị gái

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Nơi cấp: Cục CS	0961074458				
81	Vũ Thị Hợi			036183026467 Ngày cấp 09/01/2022 Nơi cấp: Cục CS	Tân Hiệp-TP Biên Hòa- Đồng Nai SĐT: 0974764611				Chị gái
82	Vũ Thị Loan			036186007704 Ngày cấp 22/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0985270403				Chị gái
83	Nguyễn Văn Tòng			036074017588 Ngày cấp 21/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0972831610				Anh rể
84	Bùi Văn Sinh			030076014721 Ngày cấp 04/12/2022 Nơi cấp: Cục	Tân Hiệp-TP Biên Hòa- Đồng Nai SĐT:				Anh rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				CS	0974764611				
85	Đoàn Văn Minh			036081003355 Ngày cấp 16/03/2022 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0987409502				Anh rể
86	**Trần Ngọc Linh**		**Ban kiểm soát**	**035199006347 Ngày cấp 20/11/2024 Nơi cấp: Cục CS**	Thôn Thong, Xã Thanh Liêm, Tỉnh Ninh Bình 0338 154 189				**Người nội bộ**
87	Trần Văn Hưng			035073002799 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0369405776 Hà Nam				Bố đẻ
88	Đinh Thị Thủy			035174005744 Ngày cấp 09/08/2021 Nơi cấp: Cục	0392180721 Hà Nam				Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				CS					
89	Trần Thị Phương Thảo			03501005293 Ngày cấp 12/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	0981047791 Hà Nam				Em gái
90	Trần Văn Hiến			035204007160 Ngày cấp 29/09/2022 Nơi cấp: Cục CS	0862550064 Hà Nam				Em trai
91	**Hoàng Thị Thêu**		**Kế toán trưởng**	**030179014972** **Ngày cấp** **01/11/2021** **Nơi cấp: Cục CS**	Tổ 24 phường Vĩnh Hưng, TP. Hà Nội 0886 260 616				**Người nội bộ**
92	Hoàng Mai Tùng			030052001979 Ngày cấp 07/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc - Hải Dương ĐT: 0349954565				Bố đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
93	Đỗ Thị Biên			030159006023 Ngày cấp 30/03/2021 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc - Hải Dương ĐT: 0394185388				Mẹ đẻ
94	Nguyễn Đình Thái			030044000913 Ngày cấp 08/07/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc - Hải Dương ĐT: 0335185946				Bố chồng
95	Hoàng Thị Hằng			030151002271 Ngày cấp 17/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc - Hải Dương ĐT: 0335185946				Mẹ chồng
96	Nguyễn Đình Thưởng			030076018984 Ngày cấp 27/03/2023 Nơi cấp: Cục CS	P17A, toà A3, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, HN. ĐT: 0983426568				Chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
97	Nguyễn Hoàng Dương			001305014290 Ngày cấp Nơi cấp: Cục CS 26/06/2022	P17A, toà A3, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, HN. ĐT: 0982613466				Con gái
98	Nguyễn Hồng Diệp			001311060160 Ngày cấp 19/03/2025 Nơi cấp: Cục CS	P17A, toà A3, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, HN. ĐT: 0936383884				Con gái
99	Nguyễn Minh Thắng			001216032042 Ngày cấp 02/08/2016 UBND Phường Vĩnh Hưng	P17A, toà A3, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, HN. ĐT: 0936383884				Con trai
100	Hoàng Mai Lộc			30090023009 Ngày cấp 07/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc-Hải Dương ĐT: 0942930636				Em ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
101	Đoàn Thị Duyên			30192014206 Ngày cấp 07/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc-Hải Dương ĐT: 0365343259				Em dâu
102	Hoàng Thị Huyền			030185013070 Ngày cấp 05/07/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc-Hải Dương ĐT: 0969052158				Em gái
103	Lê Văn Tiến			030079016982 Ngày cấp 12/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc-Hải Dương				Em rể
104	**Trần Văn Nam**		**Thư ký HĐQT**	**001091028521 Ngày cấp 19/08/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Căn hộ số 05 tầng 15 Chung cư số 50 ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Phường Yên Sở, TP Hà Nội**				**Người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
					0971 317 545				
105	Trần Văn Thăng			001065014912 Ngày cấp 07/01/2025 Nơi cấp: Bộ công an	Xã Yên Lãng, Hà Nội 0822156192				Bố đẻ
106	Lê Thị Thiết			001168018485 Ngày cấp 19/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xã Yên Lãng, Hà Nội 0943583387				Mẹ đẻ
107	Lê Thị Minh Xuân			001160021512 Ngày cấp 10/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	Phường Yên Sở, Hà Nội 0941811201				Mẹ vợ
108	Phạm Thu Hà			001191014451 Ngày cấp 15/05/2025 Nơi cấp: Bộ công an	Căn hộ số 05 tầng 15 Chung cư số 50 ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Phường Yên Sở, TP Hà Nội 0365265558				Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
109	Trần Xuân Hải			001093014678 Ngày cấp 07/01/2022 Nơi cấp: Cục CS	Phường Tương Mai, Hà Nội 0819430886				Em ruột
110	Nguyễn Thị Oanh			001193014036 Ngày cấp 26/04/2023 Nơi cấp: Cục CS	Phường Tương Mai, Hà Nội 0966985667				Em dâu
111	Trần Gia Linh			001319055939	Căn hộ số 05 tầng 15 Chung cư số 50 ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Phường Yên Sở, TP Hà Nội				Con gái
112	Công ty cổ phần SSD Việt Nam			0109672930 ngày cấp 16/06/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 30 TTTM LeParc, Km 1.5 Pháp Vân, Công viên Yên Sở, , Thành phố Hà Nội,	16/06/2021			Công ty sở hữu 35% tổng số cổ phần

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
					Việt Nam				
113	Công ty cổ phần Cơ điện GDC			0110966036 ngày cấp 26/02/2025 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 26 TTTM LeParc, Km 1.5 Pháp Vân, Công viên Yên Sở, , Thành phố Hà Nội, Việt Nam	26/02/2025			Công ty sở hữu 45% tổng số cổ phần
114	Công ty cổ phần GDC Invest			0110551715 ngày cấp 23/11/2023 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 35 TTTM LeparC, Km 1.5 Pháp Vân, Công viên Yên Sở, Phường Yên Sở, TP Hà Nội, Việt Nam	23/11/2023			Công ty sở hữu 35% tổng số cổ phần

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Trưởng ban kiểm soát	019176000320	P203 Nhà N4 Chung cư Đồng Tầu, phường Hoàng Mai, TP. Hà Nội	2025		Vay tiền: 7.982.000.000 đồng	
2	Bà Nguyễn Thị Hương Lan	Vợ ông Nguyễn Văn Khoa – Chủ tịch HĐQT	001174000277	1103HH1, 102 Trường Chinh, P Kim Liên, TP Hà Nội	2025		Vay tiền: 4.000.000.000 đồng	
3	Bà Đào Thị Hoài	Vợ ông Nguyễn Ngọc Hoàng – Tổng Giám đốc/TV. HĐQT	034181000078	Ch 0402 Tầng 4 Tòa SP số 47 Nguyễn Tuân, P Thanh Xuân, TP Hà Nội	2025		Trả tiền vay năm 2024: 1.000.000.000 đồng *1,000,000,000*	
4	Công ty Cổ phần SSD Việt Nam	Công ty liên kết	0109672930 ngày cấp	Số 30 TTTM LeParc, Km	2025		Phải trả tiền mua hàng và chi phí thi công:	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			16/06/2021 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội	1.5 Pháp Vân, Công viên Yên Sở, , Thành phố Hà Nội, Việt Nam			85.267.552.314 đồng Thanh toán tiền mua hàng và chi phí thi công: 101.308.328.313 đồng	
5	Công ty Cổ phần GDC Invest	Công ty liên kết	0110551715 ngày cấp 23/11/2023 Nơi cấp: Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 35 TTTM LeparC, Km 1.5 Pháp Vân, Công viên Yên Sở, Phường Yên Sở, TP Hà Nội, Việt Nam	2025		Phải trả tiền mua hàng và chi phí thi công: 69.275.665.645 đồng Thanh toán tiền mua hàng và chi phí thi công: 84.293.495.361 đồng	
6	Công ty Cổ phần Cơ điện GDC	Công ty liên kết *Associate*	0110966036 ngày cấp 26/02/2025 Nơi cấp: Sở	Số 26 TTTM LeParc, Km 1.5 Pháp Vân, Công	2025		Phải trả tiền mua hàng và chi phí thi công: 45.033.016.314	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			KH&ĐT Hà Nội	viên Yên Sở, , Thành phố Hà Nội, Việt Nam			đồng Thanh toán tiền mua hàng và chi phí thi công: 52.965.911.600 đồng Chuyển tiền vốn góp: 5.940.000.000 đồng	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm *soát*

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội *bộ*

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	**Nguyễn Văn Khoa**		**Chủ tịch HĐQT**	**036070000464 Ngày cấp 24/06/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**1103HH1, 102 Trường Chinh, P Kim Liên, TP Hà Nội 0984 482 089**	**4.289.530**	**25,84%**	
1.2	Nguyễn Thị Hương Lan			001174000277 Ngày cấp 24/06/2021 Nơi cấp: Cục CS	0904243389, 1103 HH1 chung cư 102 Trường Chinh	782.533	4,71%	Vợ
1.3	Nguyễn Văn Hựu			Đã mất	Đã mất	0	0	Bố đẻ
1.4	Nguyễn Thị Hựu			Không có	Già yếu không có cccd - ở Nam Định	0	0	Mẹ đẻ
1.5	Nguyễn Văn Lý			001040004603 Ngày cấp 21/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	0866581906 - 409 N6C KĐT Trung Hoà	0	0	Bố vợ
1.6	Nguyễn Thị Minh			025152001286 Ngày cấp 21/04/2024	0929969109 - 409 N6C KĐT Trung Hoà	0	0	Mẹ vợ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Cục CS				
1.7	Nguyễn Hải Anh			031076000900 Ngày cấp 12/06/2021 Nơi cấp: Cục CS	0969500483 - 1103 HH1 chung cư 102 Trường Chinh	0	0	Con gái
1.8	Nguyễn Đăng Khôi			001084037305 Ngày cấp 21/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	0868368918- 1103 HH1 chung cư 102 Trường Chinh	0	0	Con trai
1.9	Nguyễn Văn Hồng			001183005806 Ngày cấp 02/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 8, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0984387037	0	0	Anh trai
1.10	Nguyễn Văn Tiến			001182029815 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 8, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0914362758	0	0	Anh trai
1.11	Nguyễn Thị Loan			001303011852 Ngày cấp	Xóm 9, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0922338412	0	0	Chị gái

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				21/06/2024 Nơi cấp: Cục CS				
1.12	Nguyễn Thị Phượng			001208033092 Ngày cấp 26/09/2022 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 4, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0943245836	0	0	Chị gái
1.13	Nguyễn Thị Hảo			036064020841 Ngày cấp 29/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 4, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0978385103	0	0	Em gái
1.14	Phạm Quang Hòa			036066003014 Ngày cấp 10/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 9, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0922338412	0	0	Anh rể
1.15	Vũ Văn Xuân			036157000930 Ngày cấp 07/10/2022 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 4, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0943245836	0	0	Anh rể
1.16	Lương Thị Luyến			036159004399 Ngày cấp	Xóm 8, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định	0	0	Chị dâu

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				07/02/2021 Nơi cấp: Cục CS	SĐT: 0866185476			
1.17	Hoàng Thị Hồng			036171006145 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 8, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0343322298	0	0	Chị dâu
1.18	Vũ Văn Chiến			036054000370 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm 4, Hải Minh, Hải Hậu, Nam Định SĐT: 0944221498	0	0	Em rể
2	**Nguyễn Ngọc Hoàng**		**Phó Chủ tịch HĐQT**	**033078000042 Ngày cấp 04/12/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Ch 0402 Tầng 4 Tòa SP số 47 Nguyễn Tuân, P Thanh Xuân, TP Hà Nội 0912289548**	**4.130.893**	**24,88%**	
2.1	Đào Thị Hoài			034181000078 Ngày cấp 19/05/2024 Nơi cấp: Cục CS	0949052634/Hà Nội	805.000	4,85%	Vợ
2.2	Nguyễn Ngọc Anh			001307011022	0982161548/Hà Nội	0	0	Con gái

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Ngày cấp 04/02/2022 Nơi cấp: Cục CS				
2.3	Nguyễn Ngọc Huy			001214023018	/Hà Nội	0	0	Con trai
2.4	Nguyễn Ngọc Tấn			Đã mất	Đã mất/	0	0	Bố đẻ
2.5	Phạn Thị Chung			033152001445 Ngày cấp 08/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0344478012/ Hưng Yên	0	0	Mẹ đẻ
2.6	Đào Quang Bằng			034059000542 Ngày cấp 18/11/2024 Nơi cấp: Cục CS	0912027205/Hà Nội	0	0	Bố vợ
2.7	Nguyễn Thị Mến			034164011237 Ngày cấp 09/06/2023 Nơi cấp: Cục CS	0912027250/Hà Nội	0	0	Mẹ vợ
2.8	Nguyễn Thị Hiền			033176011960 Ngày cấp	0987711886/Hà Nội	0	0	Chị gái

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				09/05/2021 Nơi cấp: Cục CS				
2.9	Vũ Mạnh Cường			030082019722 Ngày cấp 16/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	0913008529/Hà Nội	0	0	Anh rể
2.10	Nguyễn Thị Hà			033180009341 Ngày cấp 01/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	0935389425/Nha Trang	0	0	Em gái
2.11	Nguyễn Đức Hải			030082019722 Ngày cấp 16/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	0946830145/Nha Trang	0	0	Em rể
2.12	Nguyễn Ngọc Hán			033082001650 Ngày cấp 07/11/2022 Nơi cấp: Cục CS	0914568883/Hà Nội	774.143	4,66%	Em trai
2.13	Đặng Thị Uyên			033183001763	0336661583/Hà Nội	0	0	Em dâu

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Ngày cấp 23/03/2024 Nơi cấp: Cục CS				
2.14	Đào Quang Trọng			034179004613 Ngày cấp: 09/05/2023 Nơi cấp: Cục CS	0946502105/ Thái Bình	0	0	Em vợ
2.15	Đào Thị Thu Hiền			034077004990 Ngày cấp 17/10/2024 Nơi cấp: Cục CS	0913541020/ Thái Bình	0	0	Em vợ
3.	**Hoàng Anh Đức**		**Thành viên HĐQT**	**027080001949 Ngày cấp 10/04/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**16/466/82 NGÔ GIA TỰ - TỔ 15, Phường Việt Hưng, Thành phố Hà Nội 0988 394 986**	**184.430**	**1,11%**	
3.1	Nguyễn Thị Ngọc			001182018615 Ngày cấp 10/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội	163.961	0,99%	vợ
3.2	Nguyễn Văn Lưu			027046000022 Ngày cấp 10/05/2021	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long			Bố đẻ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Cục CS	Biên Hà Nội			
3.3	Hoàng Thị Sáu			Đã mất	Đã mất			Mẹ đẻ
3.4	Nguyễn Thị Hoa			024175016438 Ngày cấp 14/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	SN8 Ngõ 71/ Đức Giang - Long Biên - Hà Nội			Chị Gái
3.5	Nguyễn Danh Chinh			Đã mất	Đã mất			Bố vợ
3.6	Nguyễn Thị Thái			001154002442 Ngày cấp 25/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm chùa - Chu minh - Ba Vì - Hà Nội			Mẹ vợ
3.7	Nguyễn Danh Chiến			001078020053 Ngày cấp 27/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm chùa - Chu minh - Ba Vì - Hà Nội			Anh vợ
3.8	Nguyễn Danh Tuân			001080010701 Ngày cấp 03/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xóm chùa - Chu minh - Ba Vì - Hà Nội			Anh vợ
3.9	Hoàng Ngọc Anh			001309012801 Ngày cấp 04/12/2023 Nơi cấp: Cục CS	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội			Con ruột
3.10	Hoàng Đức Minh			0012140389946	SN 16/82/ Ngõ 466,			Con ruột

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Ngày cấp 22/08/2024 Nơi cấp: Cục CS	Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội			
3.11	Hoàng Minh Khang			001218007401 Ngày cấp 21/08/2024 Nơi cấp: Cục CS	SN 16/82/ Ngõ 466, Ngô Gia Tự, Long Biên Hà Nội			Con ruột
4.	**Hoàng Văn Hải**		**Thành viên HĐQT độc lập**	**040066001867 Ngày cấp 10/04/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Số 12, ngõ 130 Trần Tử Bình, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội. 0983 288 119**	**10.000**	**0.06%**	
4.1	Hoàng Xuân Sanh			Đã mất		0	0	Bố đẻ
4.2	Hồ Thị Trọng			180498166 Ngày cấp 13/04/2016 Công an Nghệ An	Nghệ An SĐT:02383536685	0	0	Mẹ đẻ
4.3	Hoàng Văn Khánh			180498166 Ngày cấp 20/05/2013 Công an Nghệ An	Nghệ An SĐT:02383536685	0	0	Anh ruột
4.4	Hoàng Thị Hường			181365043 Ngày cấp 21/05/2018	Nghệ An SĐT:02383536685	0	0	Chị gái

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Công an Nghệ An				
4.5	Hoàng Văn Dương			12309273 Ngày cấp 08/03/2007 Công an Hà Nội	Hà Nội SĐT: 0919779454	0	0	Em trai
4.6	Hoàng Văn Bằng			040072000004 Ngày cấp 28/11/2012 Công an Hà Nội	Hà Nội SĐT:0243889357	0	0	Em trai
4.7	Hoàng Văn Long			012733242 Ngày cấp 19/08/2008 Công an Hà Nội	Hà Nội SĐT:0243889357	0	0	Em trai
4.8	Nguyễn Thị Tuyết			040173000110 Ngày cấp 08/04/2016 Công an Hà Nội	Số 12, ngõ 130 Trần Tử Bình, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, TP Hà Nội SĐT: 0931686566	0	0	Vợ
4.9	Hoàng Minh Đức			013142086 Ngày cấp 10/02/2009	Số 12, ngõ 130 Trần Tử Bình, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, TP Hà Nội SĐT: 0931685433	0	0	Con trai

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Công an Hà Nội				
4.10	Hoàng Minh Khôi			001203021674 Ngày cấp 19/04/2018 Công an Hà Nội	Số 12, ngõ 130 Trần Tử Bình, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, TP Hà Nội SĐT:0931617124	0	0	Con trai
5	***Nguyễn Thị Thu Hiền***		**Trưởng Ban Kiểm soát**	**019176000320 Ngày cấp 10/07/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**P203 Nhà N4 Chung cư Đồng Tầu, phường Hoàng Mai, TP. Hà Nội 0984 516 116**	**107.376**	**0,65%**	
5.1	Nguyễn Anh Toàn			042077006630 Ngày cấp 10/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	0942812288 Hà Nội	0	0	Chồng
5.2	Nguyễn Huy Lương			042047003660 Ngày cấp 09/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	0912128948 Hà Tĩnh	0	0	Bố chồng
5.3	Phan Thị Thảo Nguyên			042143003110 Ngày cấp 09/05/2021	0815816666 Hà Tĩnh	0	0	Mẹ chồng

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Cục CS				
5.4	Nguyễn Thị Thúy Nga			042176000835 Ngày cấp 25/03/2021 Nơi cấp: Cục CS	0916627686 Hà Tĩnh	0	0	Chị chồng
5.5	Nguyễn Huy Thắng			042080008989 Ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0913294001 Hà Tĩnh	0	0	Em chồng
5.6	Trần Thanh Nga			042192001074 Ngày cấp 02/04/2021 Nơi cấp: Cục CS	0888816699 Hà Tĩnh	0	0	Em dâu
5.7	Nguyễn Trọng Phụng			006039001225 Ngày cấp 25/09/2021 Nơi cấp: Cục CS	Không có	0	0	Bố đẻ
5.8	Nguyễn Thị Thủy			19174000885 Ngày cấp	0977254079 Thái Nguyên	0	0	Chi gái

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				03/04/2021 Nơi cấp: Cục CS				
5.9	Nguyễn Thị Thu Hường			19177005439 Ngày cấp 07/10/2022 Nơi cấp: Cục CS	0987227772 Thái Nguyên	0	0	Em gái
5.10	Nguyễn Văn Hưng			25077009453 Ngày cấp 09/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	382212399 Bắc Kạn	0	0	Em rể
5.11	Nguyễn Huy Gia Bảo			042204000071 Ngày cấp 31/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0816258889 Hà Nội	0	0	Con trai
5.12	Nguyễn Huy Gia Huy			019211009203		0	0	Con trai
6.	**Vũ Thành Lợi**		**Thành viên Ban kiểm soát**	**036089018763 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Thôn Tự khoát, Xã Thanh Trì, TP Hà Nội 0971 988 869**	**6.445**	**0,04%**	

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.1	Nguyễn Thị Thúy			036190022019 Ngày cấp 22/11/2021 Nơi cấp: Cục CS	Ngũ Hiệp-Thanh Trì-Hà Nội SĐT: 0961288869	0	0	Vợ
6.2	Vũ Kiều Trang			036315005156 Ngày cấp 26/09/2024 Nơi cấp: Cục CS	Ngũ Hiệp-Thanh Trì-Hà Nội	0	0	Con gái
6.3	Vũ Việt Khôi			036220000525	Ngũ Hiệp-Thanh Trì-Hà Nội	0	0	Con trai
6.4	Vũ Đình Toàn			Đã mất		0	0	Bố đẻ
6.5	Phạm Thị Nhung			036153010779 Ngày cấp 14/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định 'SĐT: 0356113765	0	0	Mẹ đẻ
6.6	Nguyễn Tiến Đạt			036057011892 Ngày cấp 02/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0364946827	0	0	Bố vợ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.7	Phạm Thị Hoa			036159011040 Ngày cấp 21/06/2021 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0967109197	0	0	Mẹ vợ
6.8	Vũ Đình Thắng			036075010839 Ngày cấp 08/05/2022 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0984655675	0	0	*Anh Trai*
6.9	Vũ Thị Hồng			036180016301 Ngày cấp 02/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0961074458	0	0	Chị gái
6.10	Vũ Thị Hợi			036183026467 Ngày cấp 09/01/2022 Nơi cấp: Cục CS	Tân Hiệp-TP Biên Hòa- Đồng Nai SĐT: 0974764611	0	0	Chị gái
6.11	Vũ Thị Loan			036186007704 Ngày cấp 22/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0985270403	0	0	Chị gái

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.12	Nguyễn Văn Tòng			036074017588 Ngày cấp 21/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0972831610	0	0	Anh rể
6.13	Bùi Văn Sinh			030076014721 Ngày cấp 04/12/2022 Nơi cấp: Cục CS	Tân Hiệp-TP Biên Hòa- Đồng Nai SĐT: 0974764611	0	0	Anh rể
6.14	Đoàn Văn Minh			036081003355 Ngày cấp 16/03/2022 Nơi cấp: Cục CS	Nam Hùng-Nam Trực-Nam Định SĐT: 0987409502	0	0	Anh rể
7	**Trần Ngọc Linh**		**Ban kiểm soát**	**035199006347 Ngày cấp 20/11/2024 Nơi cấp: Cục CS**	**Thôn Thong, Xã Thanh Liêm, Tỉnh Ninh Bình 0338 154 189**	**300**	**0,00%**	
7.1	Trần Văn Hưng			035073002799 Ngày cấp 10/05/2021 Nơi cấp: Cục CS	0369405776 Hà Nam	0	0	Bố đẻ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Đinh Thị Thủy			035174005744 Ngày cấp 09/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	0392180721 Hà Nam	0	0	Mẹ đẻ
7.3	Trần Thị Phương Thảo			03501005293 Ngày cấp 12/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	0981047791 Hà Nam	0	0	Em gái
7.4	Trần Văn Hiến			035204007160 Ngày cấp 29/09/2022 Nơi cấp: Cục CS	0862550064 Hà Nam	0	0	Em trai
8	**Hoàng Thị Thêu**		**Kế toán trưởng**	**030179014972 Ngày cấp 01/11/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Tổ 24 phường Vĩnh Hưng, TP. Hà Nội 0886 260 616**	**2.500**	**0,02%**	
8.1	Hoàng Mai Tùng			030052001979 Ngày cấp 07/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc - Hải Dương ĐT: 0349954565	0	0	Bố đẻ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.2	Đỗ Thị Biên			030159006023 Ngày cấp 30/03/2021 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc - Hải Dương ĐT: 0394185388	0	0	Mẹ đẻ
8.3	Nguyễn Đình Thái			030044000913 Ngày cấp 08/07/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc - Hải Dương ĐT: 0335185946	0	0	Bố chồng
8.4	Hoàng Thị Hằng			030151002271 Ngày cấp 17/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc - Hải Dương ĐT: 0335185946	0	0	Mẹ chồng
8.5	Nguyễn Đình Thưởng			030076018984 Ngày cấp 27/03/2023 Nơi cấp: Cục CS	P17A, toà A3, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, HN. ĐT: 0983426568	0	0	Chồng
8.6	Nguyễn Hoàng Dương			001305014290 Ngày cấp Nơi cấp: Cục CS 26/06/2022	P17A, toà A3, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, HN. ĐT: 0982613466	0	0	Con gái

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.7	Nguyễn Hồng Diệp			001311060160 Ngày cấp 19/03/2025 Nơi cấp: Cục CS	P17A, toà A3, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, HN. ĐT: 0936383884	0	0	Con gái
8.8	Nguyễn Minh Thắng			001216032042 Ngày cấp 02/08/2016 UBND Phường Vĩnh Hưng	P17A, toà A3, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, HN. ĐT: 0936383884	0	0	Con trai
8.9	Hoàng Mai Lộc			30090023009 Ngày cấp 07/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc- Hải Dương ĐT: 0942930636	0	0	Em ruột
8.10	Đoàn Thị Duyên			30192014206 Ngày cấp 07/08/2022 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc- Hải Dương ĐT: 0365343259	0	0	Em dâu
8.11	Hoàng Thị Huyền			030185013070 Ngày cấp 05/07/2022	Gia Lộc- Hải Dương ĐT: 0969052158	0	0	Em gái

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				Nơi cấp: Cục CS				
8.12	Lê Văn Tiến			030079016982 Ngày cấp 12/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	Gia Lộc- Hải Dương	0	0	Em rể
9	**Trần Văn Nam**		**Thư ký HĐQT**	**001091028521 Ngày cấp 19/08/2021 Nơi cấp: Cục CS**	**Căn hộ số 05 tầng 15 Chung cư số 50 ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Phường Yên Sở, TP Hà Nội 0971 317 545**	**718.448**	**4,33%**	
9.1	Trần Văn Thăng			001065014912 Ngày cấp 07/01/2025 Nơi cấp: Bộ công an	Xã Yên Lãng, Hà Nội 0822156192	0	0	Bố đẻ
9.2	Lê Thị Thiết			001168018485 Ngày cấp 19/08/2021 Nơi cấp: Cục CS	Xã Yên Lãng, Hà Nội 0943583387	0	0	Mẹ đẻ
9.3	Lê Thị Minh Xuân			001160021512 Ngày cấp 10/07/2021 Nơi cấp: Cục CS	Phường Yên Sở, Hà Nội 0941811201	0	0	Mẹ vợ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.4	Phạm Thu Hà			001191014451 Ngày cấp 15/05/2025 Nơi cấp: Bộ công an	Căn hộ số 05 tầng 15 Chung cư số 50 ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Phường Yên Sở, TP Hà Nội 0365265558	0	0	Vợ
9.5	Trần Xuân Hải			001093014678 Ngày cấp 07/01/2022 Nơi cấp: Cục CS	Phường Hoàng Mai, Hà Nội 0819430886	0	0	Em ruột
9.6	Nguyễn Thị Oanh			001193014036 Ngày cấp 26/04/2023 Nơi cấp: Cục CS	Phường Hoàng Mai, Hà Nội 0966985667	0	0	Em dâu
9.7	Trần Gia Linh			001319055939	Căn hộ số 05 tầng 15 Chung cư số 50 ngõ 83 đường Ngọc Hồi, Phường Yên Sở, TP Hà Nội	0	0	Con gái

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Không có

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT ,...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GDC

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GDC
DN: C=VN, L=HÀ NỘI, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GDC, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0106185350, E=DAONT2@VIETTEL.COM.VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.01.30 23:36:57 +07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.0.1

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GDC
MSDN:0106185350
TP HÀ NỘI

CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Khoa